

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Số: 259/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Huế, ngày 06 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 239/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Khắc Ph, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị M, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 4, Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 và 119 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Khắc Ph và chị Phạm Thị M thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Khắc Ph và chị Phạm Thị M xác nhận có 03 con chung: Lê Khắc Vĩnh Q, sinh ngày 05/4/2017; Lê Khắc Vĩnh C, sinh ngày 24/10/2018; Lê Khắc Vĩnh Tr, sinh ngày 24/10/2018.

Anh Ph và chị M thỏa thuận: Giao 02 cháu Lê Khắc Vĩnh C, Lê Khắc Vĩnh Tr cho anh Phúc trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); giao cháu Lê Khắc Vĩnh Q cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lê Khắc Ph và chị Phạm Thị M tự nguyện thỏa thuận giải quyết về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Lê Khắc Ph và chị Phạm Thị M xác nhận không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Khắc Ph tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn; được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà anh Ph đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0003214 ngày 28/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Huế, hoàn trả số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Trả lại số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tạm ứng án phí cho anh Lê Khắc Phú đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003213 ngày 28/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKSNDTP Huế;
- THATP Huế;
- TAND Tỉnh TTHuế;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Thúc Mỹ